

Tiết 18 - **VĂN BẢN : PHÒ GIÁ VỀ KINH**

(Trần Quang Khải)

I. ĐỌC - TÌM HIỂU CHUNG:



THƯỢNG TƯỚNG TRẦN QUANG KHẢI

1. Tác giả:

- TQKhải (1241 - 1294), con trai thứ ba vua Trần Nhân Tông.
- Là Thượng tướng, có công rất lớn trong hai cuộc kháng chiến chống xâm lược Mông
- Nguyên (lần 2: 1284 – 1285 và lần 3: 1287 -1288). Đặc biệt trong hai trận Hàm Tử và Chương Dương.

2. Tác phẩm: Bài thơ đc sáng tác năm 1285, lúc ông đi đón Thái thượng hoàng Trần Thánh Tông và vua Trần Nhân Tông về Thăng Long- ngay sau chiến

thắng Chương Dương, Hàm Tử vào tháng 6/1258.

a. Kiểu văn bản: Biểu cảm

b. Thể loại: Thể thơ: Ngũ ngôn tứ tuyệt

4 câu / 1 bài

5 tiếng / câu

- gieo vần: Chữ cuối câu 1,2,4 (2,4)

-> Là một thể thơ cô đúc.

c. Bố cục: 2 phần :

- Hai câu đầu: Hào khí chiến thắng

- Hai câu cuối: Khát vọng hoà bình cho đất nước.

II. ĐỌC- HIỂU VĂN BẢN:



TRẬN CHUÔNG DƯƠNG – HÀM TỬ



QUÂN MÔNG- NGUYÊN



1. Hai câu đầu:

- Nhắc lại hai chiến thắng vang dội của quân và dân ta đời Trần 1285: Chiến thắng Chương Dương và Hàm Tử.

-> Là 2 chiến thắng góp phần xoay chuyển thế trận, tạo điều kiện cho TQKhải có thể hộ giá đưa lại vua Trần về kinh thành Thăng Long.

+ Trận Chương Dương (xảy ra sau - hiện tại) được nói trước -> Khảng định tác giả đang sống trong không khí hân hoan vừa chiến thắng.

+ Sau đó mới nhớ và sống lại không khí ở trận Hàm Tử.

- Cụm động từ: “đoạt sáo”, “cầm hồ” được đặt trước địa danh chiến thắng → thấy được chiến thắng liên tiếp, dứt khoát của quân và dân ta.

=> Giọng thơ phấn chấn, dứt khoát, lời thơ ngắn gọn, ý dồn nén, súc tích. Chỉ bằng 2 câu thơ có vẻ giản dị, khô khan nhưng chứa biết bao tâm trạng mừng vui, hân hoan chiến thắng của vị tướng đầy mưu lược, góp công tổ chức, chỉ huy tạo nên những chiến công vang dội.

2. Hai câu thơ cuối:

- Bày tỏ lời động viên, xây dựng, phát triển đất nước trong hoà bình.

- Niềm tin sắt đá và sự bền vững muôn đời của đất nước.

- Khảng định đó cũng là phương châm, chiến lược lâu dài, kế sách giữ nước và dựng nước của cha ông ta.

-> ý tưởng trong sáng, giản dị, minh bạch, xuất phát từ đáy lòng, từ trái tim yêu nước và hùng khí của của quân dân nhà Trần.

*** Cách biểu ý và biểu cảm của nhà thơ:**

- **Biểu ý:**

+ 2 câu đầu: Nói về chiến thắng hào hùng của quân dân nhà Trần, tiêu biểu là trận Chương Dương và Hàm Tử quan.

+ 2 câu sau: Khẳng định ý chí quyết tâm xây dựng, phát triển đất nước và niềm tin tưởng vào tương lai của dân tộc.

-Biểu cảm:

+ Cảm hứng hào sảng, tự hào, kiêu hãnh.

+ Niềm tin, niềm thương yêu lo lắng đến khôn cùng cho đất nước.

+ Là khúc khải hoàn ca hùng tráng, cao đẹp, bộc lộ tình cảm yêu nước.

| So sánh | Sông núi nước Nam Giống: đều bày tỏ ý kiến rõ ràng, cách nói chắc nịch, ý kiến đượ | Phò giá về kinh cô đúc; thông tin ngắn gọn lập luận chặt chẽ, lô gíc. |
|----------|---|---|
| Biểu ý | Thể thất ngôn tứ tuyệt Trên cơ sở khẳng định chủ quyền của đất nước mà khẳng định sự thất bại tất yếu của giặc xâm lăng. | Thể ngũ ngôn tứ tuyệt Tự hào khí chiến thắng vang dội mà động viên xây dựng, phát triển đất nước trong hoà bình với một niềm tin sắt đá. |
| Biểu cảm | Giống: đều bày tỏ cảm xúc theo Xúc nằm trong ý tưởng, ý tưởng Thơ âm vang mạnh mẽ, sâu lắng. - Niềm tự hào về chủ quyền và cương vực lãnh thổ. - Niềm tin vào chân lí, chiến thắng của dân tộc. | Cách ẩn kín trong ý tưởng, cảm Và cảm xúc hoà làm 1 khiến câu - Cảm hứng hào sảng, tự hào, kiêu hãnh. - Niềm tin, niềm thương yêu lo lắng. - Bộc lộ tình cảm yêu nước. |

III. TỔNG KẾT: * Ghi nhớ SGK/68

1. Nghệ thuật: Cô đúc, dồn nén cảm xúc, lời văn hào hùng.

2. Nội dung: Hào khí chiến thắng và khát vọng xây dựng đất nước thái bình, thịnh trị của dân tộc ta ở thời đại nhà Trần.

